

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ
QUỸ SÀI GÒN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2601/2026/BCQT-SGC

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
Năm 2025

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn**
- Địa chỉ trụ sở chính: T2, Khu B, số 65 phố Cẩm Hội, phường Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội
- Vốn điều lệ: 43.800.000.000 đ (Bốn mươi ba tỷ tám trăm triệu đồng)
- Mã chứng khoán: Chưa niêm yết
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Công ty tổ chức 02 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025. Các Nghị quyết ĐHĐCĐ bao gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1604/2025/NQ-ĐHĐCĐ	16/04/2025	Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
2	2310/2025/NQ-ĐHĐCĐ	23/10/2025	Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2025	100%

II. Hội đồng quản trị (báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Duy Tân	Chủ tịch HĐQT	23/10/2025	Còn đương nhiệm
2	Ông Lê Minh Tài	Chủ tịch HĐQT	30/09/2024	23/10/2025
3	Bà Lê Thu Minh	Thành viên HĐQT	29/07/2024	Còn đương nhiệm
4	Bà Trần Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	29/07/2024	Còn đương nhiệm
5	Bà Nguyễn Cẩm Vân	Thành viên HĐQT	29/07/2024	Còn đương nhiệm
6	Ông Dương Thành Trung	Thành viên HĐQT		29/07/2024
7	Ông Nguyễn Quý Lâm	Thành viên HĐQT		29/07/2024

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Duy Tân	01	100%	
2	Ông Lê Minh Tài	04	100%	
3	Bà Lê Thu Minh	04	100%	
4	Bà Trần Thị Thu Trang	04	100%	
5	Bà Nguyễn Cẩm Vân	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc.

- HĐQT thường xuyên trao đổi, họp cùng Tổng giám đốc để tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo HĐQT về các hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo sát sao công tác đầu tư, kiểm soát chi phí, tổ chức tốt việc phát triển thị trường, rà soát thường xuyên cơ chế kinh doanh. Tăng cường giám sát, quản lý, ban hành các quy trình, tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Trong suốt năm 2025, Ban điều hành và Người quản lý Công ty đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, quyết định của HĐQT

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	0603/2025/NQ-HĐQT	06/03/2025	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
2	1009/2025/NQ-HĐQT	10/09/2025	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2025	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm): Công ty chưa thành lập Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

STT		Chức vụ		Trình độ chuyên môn

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Bà Lê Thu Minh	13/07/1979	Thạc sỹ Quản lý Tài chính	04/05/2017/Còn đương nhiệm

V. Kế toán trưởng:

STT	Kế toán trưởng	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Duy Hưng	28/10/1979	Thạc sỹ Kinh tế	22/01/2020/Còn đương nhiệm

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác luôn chủ động cập nhật các kiến thức và thực tiễn mới nhất và tốt nhất về Quản trị doanh nghiệp, kỹ năng quản lý, lãnh đạo để quản trị, điều hành và kiểm soát hoạt động của Saigon Capital hiệu quả.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Đỗ Duy Tân		Chủ tịch HĐQT						Chủ tịch HĐQT
2	Bà Trần Thị Thu Trang		Thành viên HĐQT						Thành viên HĐQT
3	Bà Nguyễn Cẩm Vân		Thành viên HĐQT						Thành viên HĐQT
4	Bà Lê Thu Minh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc						Thành viên HĐQT kiêm TGĐ

5	Ông Nguyễn Duy Hưng		Kế toán trưởng					Kế toán trưởng
---	---------------------	--	----------------	--	--	--	--	----------------

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Đỗ Duy Tân		Chủ tịch HĐQT					
2	Bà Trần Thị Thu Trang		Thành viên HĐQT					
3	Bà Nguyễn Cẩm Vân		Thành viên HĐQT					
4	Bà Lê Thu Minh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc					
5	Ông Nguyễn Duy Hưng		Kế toán trưởng					
6	Bà Bùi Thị Dung							
7	Quách Mai Vân							
8	Phạm Thị Hồng Mai							
9	Đỗ Duy Tiến							
10	Trịnh Thị Bảo Xuyến							
11	Đỗ Hoàng Minh							
12	Đỗ Mai Anh							
13	Ông Lê Minh Tâm							
14	Bà Phạm Thị Thu Yến							
15	Lâm Quỳnh Trang							

16	Lê Minh Hoàng							
17	Nguyễn Thế Phương							
18	Ông Trần Văn Hải							
19	Bà Nguyễn Thị Mỹ Tuyết							
20	Ông Nguyễn Thành Tín							
21	Bà Nguyễn Thị Cúc							
22	Nguyễn Trần Tuấn Kiệt							
23	Nguyễn Trần Nguyên Giáp							
24	Trần Quang Vinh							
25	Bà Nguyễn Thị Kim							
26	Trần Bích Ngân							
27	Nguyễn Thu Giang							
28	Nguyễn Minh Quang							
29	Nguyễn Thị Thanh Huyền							
30	Bùi Văn Đăng							
31	Trần Văn Nguyên							
32	Phạm Thị Thủy							
33	Lương Thanh Tuấn							
34	Lương Thanh Trúc							
38	Lương Tuấn Phong							

39	Ông Nguyễn Văn Trường							
40	Bà Trần Thị Lợi							
41	Ông Lương Thế Tuyền							
42	Bà Đỗ Thị Hòe							
43	Nguyễn Kim Chi							
44	Chu Phi Anh							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ THU MINH

